

Số: /TB-STNMT

Khánh Hòa, ngày tháng 9 năm 2022

THÔNG BÁO
Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 8/2022

Dựa trên số liệu thu được từ các trạm quan trắc môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 8/2022 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh và tiếng ồn

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế

Chất lượng môi trường không khí xung quanh tại khu vực trạm Đồng Đế còn khá tốt, các giá trị quan trắc (NO-NO₂-NO_x, CO, SO₂, O₃) đều đạt quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động 14 Hoàng Hoa Thám

Chất lượng môi trường không khí xung quanh tại khu vực trạm 14 Hoàng Hoa Thám khá tốt, giá trị quan trắc bụi (PM_{2,5}, PM₁₀) đều đạt quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT.

1.3. Tại trạm quan trắc không khí tự động Ninh An

Chất lượng môi trường không khí xung quanh tại khu vực trạm Ninh An khá tốt, các giá trị quan trắc (CO, SO₂, NO₂, NH₃, H₂S, CH₃HS, Bụi (PM_{2,5}, PM₁₀)) đều đạt quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT và QCVN 06:2009/BTNMT.

1.4. Tại các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 28 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, KDC Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, KDC Diên Phú, Cây Dầu Đồi, Thành cổ Diên Khánh, KDC Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp, Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành, Nút giao thông Ngọc Hội, Mã Vòng, TP Nha Trang (NQ47), Đèo Cổ Mã, KDC gần KCN Ninh Thủy, KDC gần CCN Trảng É, KDC gần KCN Nam Cam Ranh, KDC gần BCL Lương Hòa, KDC gần BR Hòn Ngang, KDC gần BR Dốc Ké - Vạn Ninh, KDC gần BR Dốc Đỏ - Cam Lâm, KDC bên ngoài BCL Cam Thịnh Đông) như sau:

- Tiếng ồn: có 06/28 trạm có mức ồn vượt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT là Mã Vòng, Nút giao thông Ngọc Hội, Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành, Cây Dầu Đồi, Sân bay Cam Ranh và Tp Cam Ranh.

- Bụi tổng (TPS): có 01/28 trạm có nồng độ bụi vượt quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT là Nút giao thông Ngọc Hội.

- Độ rung, SO₂, NO₂, CO, O₃, NH₃, H₂S, methyl mercaptan: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

- Cường độ dòng xe: mật độ xe tại các trạm: xe máy, mô tô chiếm tỉ lệ từ 18% – 88%, xe con (< 12 chỗ) chiếm tỉ lệ 6% - 55%, xe tải – xe khách chiếm tỉ lệ 3% - 36%, xe cực lớn (>10 bánh) chiếm tỉ lệ 0% - 11%.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường:

Kết quả quan trắc môi trường nước mặt tại 33 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 08-MT:2015/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, BOD₅, COD, clorua, photphat, nitrit, nitrat, amoni, Fe, kim loại nặng (Cr⁶⁺, Zn, Pb, Cd, As, Cu), dầu mỡ, coliform đều đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm, ngoại trừ các thông số không đạt quy chuẩn tại các trạm sau đây:

- Cầu Sông Cái : BOD₅ (1,3 lần).
- Thanh Minh : BOD₅ vượt nhẹ.
- Cầu sắt Nha Trang : clorua (2,3 lần).
- Cầu Dục Mỹ và Đập Bảy Xã: chất rắn lơ lửng (1,6 – 1,9 lần).
- Cầu Dinh Ninh Hòa : chất rắn lơ lửng vượt nhẹ.
- Sông Hiền Lương : clorua vượt nhẹ.
- Sông Quán Trường : clorua (13,3 lần).
- Cống Diên Toàn : chất rắn lơ lửng (4 lần).
- Mương Nhà máy Dệt Nha Trang: oxy hòa tan, photphat (9,9 lần), amoni (8,7 lần).
- Cống số 4 – KCN Suối Dầu: oxy hòa tan, clorua (1,5 lần), photphat (25,8 lần), amoni (5 lần).
- Đập Cầu Ngói : oxy hòa tan.

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số VN - WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá, phân loại theo chỉ số chất lượng nước VN - WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, DO, BOD₅, COD, amoni, nitrit, nitrat, photphat, As, Cd, Pb, Cr⁶⁺, Cu, Zn, coliform), gồm có 6 mức như sau:

- 1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt.
- 2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp.
- 3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác.
- 4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác.
- 5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai.
- 6 – Nước nhiễm độc, cần có biện pháp khắc phục, xử lý.

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 8/2022 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: Hồ Hoa Sơn, Hồ Đá Bàn, Hồ Tiên Du, Hồ Tà Rục, Hồ Cam Ranh, Hồ Suối Dầu, Hồ Suối Hành, Hồ Suối Trầu, Hồ Am Chúa, Hồ thủy điện Eakrong Rou, Hồ Láng Nhót, Đồng Trăng, Thanh Minh, Nhà máy nước Võ Cảnh, Cầu Sông Cái, Cầu Dục Mỹ, Đập Bảy Xã, Cầu Dinh Ninh Hòa, Sông

Tu Bông, Sông Đồng Điền, Sông Hiền Lương, Sông Khế, Sông Đá Bàn, Sông Chò, Sông Đồng Bò, Sông Suối Dầu, Sông Tô Hạp.

+ Riêng trạm Cầu Sắt Nha Trang và sông Quán Trường mặc dù đạt mức 1 theo chỉ số VN-WQI, nhưng đây là khu vực thường xuyên bị nhiễm mặn nên không thể dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

+ Công Diên Toàn và Đập Cầu Ngói cũng đạt mức 1, tuy nhiên đây là những khu vực kênh mương thoát nước thải nên không thể dùng cho cấp nước sinh hoạt

- Đạt mức 2: không có.

- Đạt mức 3: Mương Nhà máy dệt Nha Trang, Công số 4 – KCN Suối Dầu.

- Đạt mức 4, 5, 6: không có.

So với tháng 7/2022: hầu hết chất lượng nước tại các hồ chứa nước, các sông suối được cải thiện hoặc ít biến động và đạt mục đích cấp nước sinh hoạt. Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: Công Diên Toàn và Đập Cầu Ngói được cải thiện, Mương nhà máy dệt Nha Trang và Công số 4 – KCN Suối Dầu ít biến động.

So với cùng kỳ năm 2021: phần lớn các hồ chứa nước, sông suối được cải thiện hoặc ít biến động đạt mục đích cấp nước sinh hoạt. Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: Công Diên Toàn được cải thiện; Đập Cầu Ngói, Mương Nhà máy dệt Nha Trang và Công số 4 – KCN Suối Dầu ít biến động.

3. Chất lượng môi trường nước dưới đất

Kết quả quan trắc môi trường nước dưới đất tại 13 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 09-MT:2015/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, độ cứng, tổng chất rắn hòa tan (TDS), COD, nitrit, nitrat, clorua, florua, amoni, sulfat, Fe, kim loại nặng (Cr^{6+} , Zn, Mn, Pb, Cd, As, Hg, Cu), xyanua hầu hết đều đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm. Ngoại trừ Khu vực Dốc Ké, Thôn Lương Hòa – Vĩnh Lương, Cam Hải Đông các thông số đều nằm trong giới hạn cho phép của quy chuẩn, các trạm còn lại có các thông số không đạt quy chuẩn như sau:

- Khu vực Tuần Lễ (xã Vạn Thọ) : coliform (13 lần).

- Khu vực Dốc Lết – Ninh Hòa (xã Ninh Diêm): TDS (4,8 lần), độ cứng (2,5 lần), clorua (1,8 lần), Pb (2,2 lần), coliform (7,7 lần).

- Khu vực thôn Ninh Ích - Ninh An : Coliform

- KCN Ninh Thủy : độ cứng (2,2 lần).

- Khu vực Bình Tân – NM dệt Tân Tiến: florua (1,8 lần).

- Khu vực Lộc Thọ - Nha Trang : Coliform.

- CCN Diên Phú (Diên Khánh) : TDS (1,8 lần), độ cứng (1,7 lần), clorua (1,8 lần), coliform.

- Khu vực Phước Tuy : Coliform.

- KCN Suối Dầu : florua (1,3 lần).

- Khu vực Cam Hiệp Nam (Cam Lâm): clorua (1,4 lần).

Chất lượng nước dưới đất tại khu vực Dốc Lết – Ninh Hòa kém hơn so với các trạm còn lại với nhiều thông số vượt quy chuẩn. Một số trạm bị nhiễm bản vi sinh (coliform hoặc E.coli) như Tuần Lễ, Dốc Lết, Ninh An, Lộc Thọ, CCN Diên Phú và Phước Tuy.

4. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 28 trạm với 3 vùng như sau:

- *Vùng nuôi trồng thủy sản:* Vũng Trâu Năm (Tu Bông), Vạn Giã (thị trấn Vạn Giã), Đỉnh Đầm Nha Phu (phường Ninh Hà), Ngọc Diêm và Đông Hòn Lao (xã Ninh Ích), Vùng nuôi Ninh Hải (phường Ninh Hải), Bắc Đầm Thủy Triều (xã Cam Hải Đông), Nam Đầm Thủy Triều (phường Cam Nghĩa).
- *Vùng bãi tắm:* Đại Lãnh, Bãi Dương và Quảng Trường 2/4 (TP Nha Trang), Bãi Dài (xã Cam Hải Đông), Bãi tắm Dốc Lết.
- *Vùng khác:* Cảng cá Đại Lãnh (Đại Lãnh), Hòn Gầm (xã Vạn Thạnh), Cảng Hòn Khói (xã Ninh Hải), Nhà máy Xi măng Vân Phong (phường Ninh Thủy), Đông hòn Mỹ Giang (xã Ninh Phước), KV Cảng TCQT Vân Phong (vũng Đầm Môn), Đông Bắc Hòn Hèo (xã Ninh Phước), Cảng cá Vĩnh Lương (xã Vĩnh Lương), Bắc Vịnh Nha Trang (phường Vĩnh Hòa - Nha Trang), Cầu Đá và Cửa Sông Tắc (phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang), Cầu Trần Phú (Nha Trang), Cầu Bình Tân (phường Vĩnh Trường – Nha Trang), Nhà máy Đường Khánh Hòa (Cam Lâm), Ba Ngòi (Cam Ranh).

So sánh với quy chuẩn QCVN 10-MT:2015/BTNMT, các thông số: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, photphat, amoni, Fe, kim loại nặng (Zn, Cu, Pb, Cd, As, Cr⁶⁺, Hg), dầu mỡ và coliform tại các trạm quan trắc hầu hết đều nằm dưới giới hạn cho phép của quy chuẩn, ngoại trừ oxy hòa tan không đạt giới hạn cho phép tại Vũng Trâu Năm, Vùng nuôi Ninh Hải, Bắc Đầm Thủy Triều và Nam Đầm Thủy Triều (vùng nuôi trồng thủy sản).

So với cùng kỳ và tháng 7/2022: phần lớn các chất lơ lửng, dinh dưỡng và vi sinh ít biến động tại các trạm hoặc giảm so với tháng 7/2022 nhưng tăng so với cùng kỳ năm 2021, đáng lưu ý là khu vực Bãi Dài khi hầu hết các giá trị quan trắc đều gia tăng./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Thương trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VHHT, DL, GTVT, XD, CT, KH&CN, TT&TT, KH&ĐT, NN&PTNT, LĐTBXH, TC;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng TN&MT các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Cảnh sát PCTP về MT;
- Các BQL: KKT Vân Phong, Vịnh NT, KDL Bắc bán đảo CR;
- Chi cục: BVMT, Biển & HĐ, Trung tâm CNTT; Phòng Nước – KTTV;
- Đài PTTH, Báo KH;
- Lưu: VT, TTQT, B Văn.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Lan

